**UBND HUYỆN THANH TRÌ**

**TRƯỜNG MẦM NON B XÃ NGŨ HIỆP**

**NGÂN HÀNG NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2023 - 2024**

**LỨA TUỔI MẪU GIÁO BÉ ( 3 - 4 TUỔI)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Thời gian thực hiện** | **Nội dung - Hoạt động** |
| **GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | |
| **A) Phát triển vận động** | | |
| **1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | **Tháng 9,10,11,12,1,2,3,4,5**  ***a) Thể dục sáng:***  - Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy, ngửi hoa, thổi bóng, máy bay  - Tay: Hai tay đưa ngang lên cao. Tay đưa lên cao xuống phía dưới. Hai tay thay nhau đưa lên cao. Hai tay đưa trước xoay cổ tay. Hai tay đưa trước vẫy bàn tay.  - Bụng: Cúi gập người về phía trước. Đứng quay người sang trái, sang phải. Đứng nghiêng người sang 2 bên. Đứng nghiêng người sang 2 bên kết hợp tay đưa cao. Đứng cúi về trước ngả người ra sau. Đứng nghiêng người sang 2 bên kết hợp tay đưa sau gáy.  - Chân: Đứng lên ngồi xuống, 2 chân luân phiên đưa ra trước sang ngang ra sau. Đứng nâng từng chân gập gối. Cây cao cỏ thấp. Từng chân đưa lên cao vuông góc.  - Bật: Bật tại chỗ. Bật tiến trước lùi sau. Bật luân phiên chân trước chân sau. Bật chụm tách.  - Điều hòa: 2 tay đưa sang 2 bên nhẹ nhàng.  - Dân vũ: Pikachu, Việt Nam ơi  **Tháng 9**  ***b) Hoạt động học:***  \* Vận động cơ bản: Đi kiễng gót, đi trong đường hẹp, tung bóng cho cô  \* Trò chơi vận động: Đập bóng cùng cô, tín hiệu, ô tô và chim sẻ  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Đi qua suối; Đi trong đường hẹp; Ai bắt bóng giỏi, đi kiễng gót liên tục 3m  - HĐ giao lưu:Cho trẻ thực hiện các vận động thông qua các trò chơi và giao lưu văn nghệ : Gập, đan các ngón tay vào nhau quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay…  **Tháng 10**  ***b) Hoạt động học:***  - Vận động cơ bản: Tự đập bắt bóng với cô , ném trúng đích bằng 1 tay, ném xa bằng 1 tay, đi theo đường dích dắc.  - Trò chơi vận động: Đuổi bóng, mèo và chim sẻ, trời nắng trời mưa, giao hạt  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT:Tổ chức các trò chơi vận động: Tung bắt bóng với cô, Bật qua suối; Đi vượt chướng ngại vật; Thi ai tung bóng cao nhất.  - Hoạt động giao lưu Thi xem ai bật xa; Đi giống người mẫu.  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: Xếp chồng các hình khối khác nhau, không làm đổ…  **Tháng 11**  ***b) Hoạt động học:***  - Vận động cơ bản: Ném trúng đích nằm ngang, Bò trong đường hẹp, đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, Bật xa 25m-chạy nhanh 15m.  - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, mèo và chim sẻ, trời nắng trời mưa, Nhảy lò cò, kéo cưa lửa xẻ, gieo hạt.  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Ai chạy siêu nhất; Đội nào lăn bóng giỏi  - Hoạt động giao lưu: Bò theo đường cỏ; Ai đi khéo.  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay thông qua hoạt động chơi góc: Đan giấy màu, tết tóc cho bạn…  **Tháng 12**  ***b) Hoạt động học:***  - Vận động cơ bản: Bò theo hướng thẳng, chạy thay đổi theo đường dích dắc, ném xa bằng 2 tay, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, bật vào 3 ô liên tiếp  - Trò chơi vận động: Bóng tròn to, Thuyền vào bến, ô tô và chim sẻ, chuyền bóng qua đầu  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Bé làm chú bộ đội; Ai chạy nhanh nhất  + HĐ giao lưu: Ai bật giỏi; Bé thi bò.  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: Tô vẽ nguệch ngoạc…  **Tháng 01**  ***b) Hoạt động học:***  - Vận động cơ bản: Ném trúng đích nằm ngang - chạy nhanh 10m, Tung bóng cho cô, bò theo đường dích dắc.  - Trò chơi vận động: ô tô và chim sẻ, ô tô về bến, gieo hạt, tập tầm vông, mèo và chim sẻ  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Bé nào trèo giỏi; Cùng nhau thi tài.  - Hoạt động giao lưu: Mình cùng đoàn kết; Bật ô tìm quả…  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay thông qua hoạt động: Cài, cởi cúc áo…  **Tháng 02**  ***b) Hoạt động học:***  - Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát, chuyền bóng 2 bên theo hàng ngang, bật tiến về phía trước, bò trườn chui dưới cổng  - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ, gấu và ong, trời nắng trời mưa, ô tô về bến, hái quả  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Bé nào ném giỏi nhất; Chuyển quả ngày tết  - Hoạt động giao lưu: Tập làm chú Gấu chui vào hang, dân vũ, kéo co  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: Xé, dán giấy màu…  **Tháng 03**  ***b) Hoạt động học:***  - Vận động cơ bản: Bước lên, bật xuống bục cao 30cm, lăn bóng theo đường dích dắc, chuyền bắt bóng hai bên theo hàng ngang, chạy đổi hướng theo vật chuẩn- Ném trúng đích nằm ngang, ném xa bằng 1 tay- chạy nhanh 10  - Trò chơi vận động: Bóng tròn to, đuổi bóng, tín hiệu, đoàn tàu hỏa, tín hiệu, gieo hạt  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Bé tập đập bóng; Ai bước cao hơn,  - HĐ giao lưu: Chú bộ đội tí hon; Bé nào lăn bóng giỏi.  - HĐG: Sử dụng kéo, bút…  **Tháng 4**  ***b) Hoạt động học:***  \* Vận động cơ bản: Bật liên tiếp vào 5 ô, Ném xa bằng 2 tay- chạy nhanh 10m. Tung bóng lên cao bằng 2 tay, Trườn theo hướng thẳng,  \* Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê, Cáo và thỏ, Chó sói xấu tính, Trời nắng, trời mưa  ***c) Hoạt động khác:***  - HĐNT: Tổ chức các trò chơi vận động: Thi ném bóng; Ai trèo khéo.  -HĐ trải nghiệm: Chơi trong góc vận động: Bé bật giỏi; chơi với bóng.  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: Đan tết tóc cho bạn…  **Tháng 5**  ***b) Hoạt động học:***  - VĐCB: Bước lên, bật xuống bục cao 30cm. Tung bóng với cô bằng 2 tay. Bò chui dưới dây. Ném xa bằng 2 tay. Người làm vườn.  - TCVĐ: Hái quả, Trời nắng, trời mưa, chuyền bóng, con kiến mà leo cành đa, người làm vườn  ***c) Hoạt động khác:***  - Tổ chức các trò chơi vận động: bé bò khéo, thi ném bóng, bé bật giỏi  - HĐ giao lưu: thi “Bé vui khỏe” để chào mừng ngày sinh nhật Bác.  - HĐG: Cho trẻ thực hiện phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay : Cài, cởi cúc áo. |
| *MT 1*  Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. | **Tháng**  **9,10 11** |
| **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | |
| *MT 2*  Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:  - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).  - Đi kiễng gót liên tục 3m. | **Tháng 9** |
| *MT 3*  Kiểm soát được vận đông:  - Đi/ chạy thay đổi tốc đổi theo đúng hiệu lệnh.  - Chạy liên tục trong đường dích dắc ( 3 -4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài | **Tháng**  **10** |
| *MT 4*  Phối hợp tay- mắt trong vận động:  - Tung bắt bóng với cô: Bát được 3 lần liền không rơi bóng (Khoảng cách 2,5m).  - Tự đập - bắt bóng được 3 lần liền ( đường kính bóng 18cm) | **Tháng 12** |
| *MT 5*  Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:  - Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng.  - Ném trúng đích ngang (xa 1,5m).  - Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài. | **Tháng**  **11,12** |
| *MT 6*  Thực hiện được các vận động:  - Xoay tròn cổ tay.  - Gập, đan ngón tay vào nhau. | **Tháng**  **9** |
| *MT 7*  Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động:  - Vẽ được hình tròn theo mẫu.  - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm.  - Xếp chồng 8 – 10 khối không đổ.  - Tự cài, cởi cúc áo. | **Tháng**  **9, 10, 1, 2** |
|  |  |
| ***B)Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe*** | | |
| **1. Biết một số món ăn thông thường, lơị ích của chúng đối với sức khỏe** | | **Tháng 9**  - Dạy trẻ xếp dép lên giá, trẻ biết vào bàn ăn cơm, trẻ bê ghế bằng 2 tay  - *T*hực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay, lau mặt, súc miệng, cởi quần, áo  - Hướng dẫn trẻ cách lấy cốc ký hiệu và luôn dùng cốc riêng.  - Rèn kỹ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Dạy trẻ cách cầm thìa, bát xúc ăn  **Tháng 10**  - Trò chuyện và xem trang ảnh về các nhóm thực phẩm giàu chất đạm. Trò chuyện về các món ăn mặn.  - Dạy trẻ rửa tay đúng cách. Rèn kỹ năng xúc cơm. Trò chuyện về văn hóa khi ăn.  **-** Tổ chức các trò chơi: Phân biệt các món ăn ngọt, chua, mặn. Thi xem ai chọn nhanh.  - Tập rửa tay bằng xà phòng. Rèn trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.  - Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.  **Tháng 11**  - Trò chuyện và xem hình ảnh về các nhóm thực phẩm giàu chất béo.  - Trò chuyện về trang phục của bé.  - Trò chuyện về các đồ dùng để ăn.  - Nhận biết các loại đồ dùng nguy hiểm trong gia đình cần tránh: Ổ điện, phých cắm, canh nóng…  - Rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, súc miệng, tháo tất, cởi quần áo...  - Tháo tất, cởi quần, áo  **Tháng 12**  - Trò chuyện và xem hình ảnh về các loại thức ăn nhiều vitamin và khoáng chất.  - Rèn kỹ năng đóng mở của.  - Dạy trẻ kỹ năng: Làm gì khi gặp người lạ.  - Dạy trẻ cách cầm thìa, bát xúc ăn.  - Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi.  - Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm  ( bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng,…) khi được nhắc nhở.  - Không nghịch các vật sắc nhọn  - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.  **Tháng 01**  - Dạy trẻ nhận biết các loại thực phẩm có hại cho cơ thể.  - Rèn kỹ năng gấp quần áo. Rèn kỹ năng lấy, cất ghế.  - Rèn cho trẻ có thói quen lấy tay che mũi và miệng khi ho, hắt hơi. Nhắc nhở trẻ tự lấy giấy lau mũi không dùng tay quyệt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi và không bỏ các vật vào mũi, tai.  - Giúp trẻ nhận biết những vật dụng có thể gây nguy hiển như vật sắc nhọn.  - Nhắc nhở trẻ quàng khăn khi trời lạnh, đội nón, mũ hoặc ô khi trời nắng và đi giày, dép để giữ chân sạch.  - Biết tránh nơi nguy hiêm ( hồ , ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi,..) khi được nhắc nhở.  **Tháng 02**  - Dạy trẻ lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.  - Giáo dục trẻ ăn hạn chế đồ ngọt, không ăn bánh kẹo trước bữa ăn.  - Biết súc miệng nước muối sau khi ăn, nhớ uống nước đúng nơi quy định.  - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm.  - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ và nhờ người lớn giúp đỡ khi bị đau, chảy máu..  - Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...)  **Tháng 03**  - Biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.  - Dạy trẻ không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.  - Biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau…  - Nhắc nhở trẻ những lưu ý khi ăn các loại quả có hạt.  - Tạo thói quen biết yêu cầu cha mẹ, cô giáo mặc quần áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh hoặc cởi bớt quần áo khi trời nóng.  - Dạy trẻ biết được lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.  - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu**.**  - Biết cách xử lý hỉ mũi  **Tháng 04**  - Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh nguy hiểm: Tập nói với người lớn khi bị lạc: địa chỉ, số nhà, tên bố, mẹ hoặc anh chị.  - Cẩn thận khi tiếp xúc với chó, mèo.  - Nhắc nhở trẻ đội mũ bảo hiểm cho an toàn khi tham gia giao thông.  - Nhận biết được việc làm gì khi trong gia đình có người ốm.  - Trẻ phát triển cân nặng, chiều cao theo độ tuổi.  **Tháng 5**  - Rèn trẻ nói tên của các loại món ăn, hoa quả mùi vị và cách ăn.  - Giáo dục trẻ có ý thức vệ sinh lớp học: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng, vứt rác đúng nơi qui định.  - Trẻ thực hiện thành thạo các thói quen tự phục vụ: Như đi dép, rửa tay trước khi ăn, lau miệng, lau mặt…  - Trẻ tự giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người |
| *M T 8*  Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...) | **Tháng**  **10,1,2** |
| *MT 9*  Biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau… | **Tháng**  **10, 3** |
| *MT 10*  Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. | **Tháng**  **10** |
| **2. Thực hiện được một số việc trong sinh hoạt** | |
| *MT 11*  *T*hực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn:  - Rửa tay, lau mặt, súc miệng.  - Tháo tất, cởi quần, áo | **Tháng**  **9, 10** |
| *MT 12*  Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách  - Biết cách cầm thìa xúc | **Tháng**  **9,10, 11** |
| **3. Có một số hành vi thói tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe** | |
| *MT 13*  Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi….. | **Tháng 12, 1** |
| *MT 14*  Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:  - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh , đi dép, giày đi học.  - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu**.**  - Biết cách xử lý hỉ mũi | **Tháng**  **9, 10, 3** |
| **4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** | |
| *MT 15*  Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm  ( bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng,…) khi được nhắc nhở. | **Tháng**  **10,11** |
| *MT 16*  Biết tránh nơi nguy hiêm ( hồ , ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi,..) khi được nhắc nhở. | **Tháng**  **1** |
| *MT 17*  Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:  - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt….  - Không tự lấy thuốc uống.  - Không trèo leo lên bàn ghế, lan can.  - Không nghịch các vật sắc nhọn  - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp. | **Tháng**  **9, 10, 12** |
|  |  |
| *MT 18.*  *Cân nặng: Trẻ trai: 12,7 - 21,2 kg; Trẻ gỏi: 12,3 -21,5kg* | **Tháng 4** | *- Các lớp lập kế hoạch giáo dục rèn luyện kỹ năng tự phục vụ.*  *- Xây dựng môi trường học tập phù hợp để giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.*  *- Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động trong ngày.*  *- Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh cùng rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ở nhà.* |
| *MT 19.*  *Chiều cao: Trẻ trai: 94,4 -111,7cm, Trẻ gái: 94,1 -111,3cm* | **Tháng**  **4** | *- Phối hợp với y tế cân, đo đánh giá tình hình sức khỏe của trẻ.*  *- Kết hợp với tổ nuôi xây dựng thực đơn đầy đủ nhóm chất dinh dưỡng, giúp trẻ ăn ngon miệng hết xuất.*  *- Cùng với phụ huynh quan tâm bữa ăn giấc ngủ, chế độ dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe tốt cho trẻ phòng tránh các loại dịch bệnh.* |
| **GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |
| ***A)Khám phá khoa học*** | | |
| **1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của sự vật hiện tượng** | | **HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ:**  **Tháng 9**  ***a) Hoạt động học: Khám phá về trường mầm non***  - Trò chuyện về lớp học của bé.  - Trò chuyện về cô giáo của bé  - Đồ chơi của bé.  ***b) Hoạt động khác:***  - Cho trẻ tham gia chương trình ngày hội của bé đến trường.  - Đi dạo thăm quan, quan sát, trò chuyện về toàn bộ khuôn viên trường mầm non vào giờ hoạt động ngoài trời.  - Hát các bài hát về trường mầm non , trung thu  - Tô màu về lớp học, đồ dùng, đồ chơi, của bé  - Xem tranh ảnh về trường mầm non, bánh trung thu, các hoạt động trong ngày trung thu  **Tháng 10**  ***a) Hoạt động học:******Khám phá về bé với gia đình***  - 5 giác quan của bé  - Trò chuyện về ngày 20/10  - Khám phá về gia đình của bé.  - Khám phá một số đồ dùng phòng bếp trong gia đình  ***b) Hoạt động khác:***  - Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể, người bé yêu nhất, các đồ dùng gia đình bé biết, địa chỉ gia đình bé trong hoạt động đón trả trẻ.  - Hát các bài hát về những người thân yêu.  - Tô màu đồ dùng gia đình, người bé yêu nhất, làm bưu thiếp tặng bà và mẹ.  - Dạy trẻ biết tên và cách chơi các đồ chơi gia đình trong góc phân vai.  - Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.  **Tháng 11**  ***a) Hoạt động học: Khám phá về nghề nghiệp***  - Khám phá về nghề bác sĩ  - Nghề của bố mẹ là nghề gì?  - Trò chuyện về ngày 20/11.  - Trò chuyện nghề bé thích  ***b) Hoạt động khác:***  - Tham gia chương trình liên hoan văn nghệ chào đón ngày 20/11 của nhà trường.  - Tổ chức cho trẻ được trò chuyện với chú công an phòng cháy chữa cháy, tham gia thực hành kỹ năng thoát hiểm.  - Trò chuyện với trẻ về các nghề mà bé biết, nghề của người thân trong nhà bé, cho trẻ nói về ước mơ của mình ở hoạt động đón trả trẻ.  - Hát các bài hát về cô giáo, nghề nghiệp… khi chơi ở góc âm nhạc.  - Xem tranh ảnh về các nghề nghiệp trong xã hội.  - Tô màu về các dụng cụ nghề, làm hoa giấy… ở góc nghệ thuật.  - Cho trẻ tham quan dã ngoại, thực hành về nghề nghiệp mà trẻ thích  - Làm sách tranh về các nghề.  - Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.  **Tháng 12**  ***a) Hoạt động học: Khám phá về thế giới động vật***  - Khám phá con gà - con vịt  - Khám phá con mèo - con chó  - Khám phá con cá - con cua  - Khám phá von voi - con hổ  - Trò chuyện về chú bộ đội  - Khám phá con ong - con bướm  ***b) Hoạt động khác:***  - Cho trẻ tham gia ngày lễ Noel tổ chức tại trường.  - Đi dạo thăm quan chuồng gà, thỏ ở vườn cổ tích vào giờ hoạt động ngoài trời.  - Hát các bài hát về con vật, noel khi chơi ở góc âm nhạc.  - Tô màu về các con vật bé yêu thích, tập trang trí cây thông noel… ở góc nghệ thuật.  - Xem tranh ảnh các loài động vật nuôi trong gia đình và sống trong rừng.  - Làm sách tranh về các loài động vật  **Tháng 01**  ***a) Hoạt động học:*** khám phá về thế giới thực vật  - Mùa xuân đến rồi  - Hoa đào - hoa mai  - Bé vui đón tết  - Món ăn ngày tết  ***b) Hoạt động khác***  - Tham gia hội chợ xuân của nhà trường.  - Đi dạo thăm quan trò chuyện về không khí đón Tết ở các lớp, tổ chức các chò chơi dân gian cho trẻ chơi.  - Hát các bài hát về mùa xuân, Tết nguyên đán trong mọi hoạt động.  - Tô màu về hoa, quả, các món ăn ngày tết và tập làm bao lì xì, câu đối… ở góc nghệ thuật để trang trí lớp đón tết.  - Cho trẻ đi lễ hội truyền thống của thôn.  - Trò chuyện về không khí đón Tết của gia đình bé.  - Quan sát thời tiết bầu trời cảnh vật cây cối mùa xuân  **Tháng 02**  ***a) Hoạt động học: Khám phá lễ hội mùa xuân***  - Khám phá quả cam, quả xoài  - Khám phả quả cam, quả chuối  - Tìm hiều về quả bí ngô và quả cà chua  - Quả cà chua, củ cà rốt  - Rau bắp cải - rau muống  - Bé thích ăn rau gì?  - Cây xanh trong trường em  ***b) Hoạt động khác:***  - Đi dạo thăm quan trò chuyện về cây xanh, cây hoa trong trường mầm non vào giờ hoạt động ngoài trời.  - Hát các bài hát về cây xanh, các loại quả, các loại hoa khi chơi ở góc âm nhạc.  - Khám phá tìm hiểu quả ở góc bán hàng.  - Tập chế biến các món ăn từ rau củ quả ở góc nấu ăn.  - Tô màu về cây xanh, quả, hoa mà trẻ biết ở góc nghệ thuật.  - Xem tranh và làm sách tranh các loại cây, rau, củ, hoa, quả.  - Chăm sóc cây, tưới nước, gieo trồng thực hành tại góc thiên nhiên của lớp.  **Tháng 03**  ***a) Hoạt động học: Khám phá phương tiện giao thông và ngày 8/3***  - Trò chuyện về ngày 8/3.  - Khám phá ô tô- xe máy.  - Khám phá máy bay  - Khám phá tàu thuỷ  - Khám phá đèn tín hiệu giao thông  ***b) Hoạt động khác:***  - Tham gia chương trình liên hoan văn nghệ chào đón ngày 8/3.  - Đi dạo thăm quan trò chuyện về các phương tiện giao thông và tổ chức các trò chơi giao thông như: Ngã tư đường phố, đi xe theo tín hiệu đèn…vào giờ hoạt động ngoài trời.  - Hát các bài hát về giao thông ở góc âm nhạc.  - Tô màu các phương tiện giao thông đèn tín hiệu mà trẻ thích và làn bưu thiếp, hoa giấy mang về tặng bà, mẹ… ở góc nghệ thuật.  **Tháng 4**  ***a) Hoạt động học:*** *Khám phá về nước và các hiện tượng tự nhiên*  - Khám phá vật chìm , vật nổi  - Tìm hiểu về bánh trôi, bánh chay  - Khám phá về nước  - Khám phá mùa đông - mùa hè  ***b) Hoạt động khác:***  - Đi dạo thăm quan trò chuyện về các hiện tượng thời tiết trong ngày vào giờ hoạt động ngoài trời.  - Tập làm các thí nghiệm về ánh sáng, nước…trong góc khám phá.  - Tô màu các trang phục bé thích ở góc nghệ thuật.  **Tháng 5**  ***a) Hoạt động học: Khám phá về Quê hương - Bác Hồ***  - Khám phá làng xóm quê em  - Trò chuyện về Bờ Hồ, Lăng Bác  - Trò chuyện về thủ đô Hà Nội  - Trò chuyện về Bác Hồ của bé.  ***b) Hoạt động khác:***  - Đi dạo thăm quan thôn Tương Chúc trước cổng trường vào giờ hoạt động ngoài trời.  - Hát các bài hát về thủ đô Hà Nội và Bác Hồ kính yêu khi chơi ở góc âm nhạc.  - Tô màu làng xóm, thủ đồ Hà Nội, Bác Hồ bé ở góc nghệ thuật. |
| *MT 20*  Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng. | **Tháng**  **1** |
| *MT 21*  Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi,sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. | **Tháng**  **1** |
| *MT 22*  Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi. | **Tháng 4** |
| *MT 23*  Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng. | **Tháng 12** |
| *MT 24*  Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. | **`Tháng 11** |
| **2. Nhận ra mối quan hệ đơn giản của SVHT và giải quyết vấn đề đơn giản** | |
| *MT 25*  Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi. | **Tháng**  **12, 1** |
| **3. Thể hiện hiểu biết bằng các cách khác nhau** | |
| *MT 26*  Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo. | **Tháng**  **2** |
| *MT 27*  Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình... | **Tháng**  **12, 3** |
| ***B) Khám phá xã hội*** | |
| **1. Nhận biết số đếm, số lượng.** |  |
| *MT 37*  Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện | **Tháng**  **10** |
| *MT 38*  Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. | **Tháng**  **10** |
| *MT 39*  Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình | **Tháng**  **10** |
| *MT 40*  Nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn , đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện | **Tháng**  **9** |
| **2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương** | |
| *MT 41*  Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh. | **Tháng**  **11** |
| **3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh** | |
| *MT 42*  Kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu…qua trò chuyện, tranh ảnh. | **Tháng**  **9** |
| *MT 43*  Kể tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương | **Tháng**  **2** |
|  |  |
| *92% trẻ có kỹ năng nhận thức về KP phù hợp với độ tuổi.*  *Biết ứng dụng vào thực tế khám phá thế giới xung quanh trẻ.* | Cả năm | *- Tổ chức các hoạt động khám phá lấy trẻ làm trung tâm. Cho trẻ được trực tiếp trải nghiệm, khám phá, thực hành từ đó hình thành cho trẻ các kỹ năng nhận thức để khám phá thế giới xung quanh.*  *- Tổ chức các buổi chải nghiệm cho trẻ được thực hành.*  *- Trẻ luôn luôn được làm trung tâm đưa ra các câu hỏi và thể hiện bản thân qua các hoạt động.\* |
| ***C. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán*** | | **Tháng 9**  ***a) Hoạt động học:***  - Nhận biết gọi tên hình tam giác, hình chữ nhật  - Nhận biết gọi tên hình tròn, hình vuông  - Ôn nhận biết hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T 23), (T 24)  - Cho trẻ chơi ghép hình ở góc học tập, tô vẽ các hình trong góc nghệ thuật.  - Chơi với các hình, xếp chồng hình, tìm hình…..  - Cho trẻ thi tìm đồ dùng đồ chơi có dạng hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật  **Tháng 10**  ***a) Hoạt động học:***  - Nhận biết 1 và nhiều  - Nhận biết phía trước, phía sau của bản thân trẻ.  - Nhận biết gọi phía trên, phía dưới của bản thân trẻ.  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T 5), (T 9), (T 22)  - Cho trẻ ôn luyện các kiến thức đã học về hình dạng và không gian thông qua các trò chơi vận động, hoạt động góc học tập.  **Tháng 11**  ***a) Hoạt động học:***  - Nhận biết tay phải, tay trái của bản thân trẻ  - Đếm, nhận biết số lượng 1,2 trên đối tượng  - Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T10) (T15), (T8),  - Cho trẻ thi tìm đồ dùng đồ chơi có số lượng 1-2 , xếp theo quy tắc 1-1 trong góc học tập, trò chơi phân biệt tay phải, tay trái của bản thân trẻ  - Dạy trẻ thuộc dãy số đến 5.  **Tháng 12**  ***a) Hoạt động học:***  - Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc xen kẽ  - Dạy trẻ ghép đôi  - Dạy trẻ so sánh chiều dài 2 đối tượng  - Dạy trẻ so sánh chiều cao 2 đối tượng  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T 17), (T 16), (T 20), (T 34) (T 21)  - Cho trẻ xếp theo dấu hiệu ở góc học tập, tô vẽ các cây, nhà cao thấp, dài ngắn ....trong góc nghệ thuật, góc học tập.  - Dạy trẻ thuộc dãy số đến 10.  - Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi  **Tháng 01**  ***a) Hoạt động học:***  - Dạy trẻ nhận biết nhóm có 3 đối tượng và đếm đến 3  - So sánh nhóm số lượng 2 nhóm trong phạm vi 3  - Tách gộp trong phạm vi 3  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT:(T 11), (T 13), (T 12)  - Chơi xếp các nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng là 3 , so sánh và tách gộp các nhóm có số lượng 3 trong góc học tập.  **-** Làm bài tập mở ôn dài, ngắn thực hành so sánh phát hiện sự dài ngắn.  - Dạy trẻ thuộc dãy số đến 10. thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.  **Tháng 02**  ***a) Hoạt động học:***  - Dạy trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân  - Dạy trẻ về độ lớn của 2 đối tượng  - Dạy trẻ so sánh chiều rộng của 2 đối tượng  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T1), (T 18)  - Đếm trên ngón tay, bài tập giấy nhận biết tay phải, tay trái của bản thân, độ lớn và chiều rộng của 2 đối tượng... qua hoạt động giao lưu, hoạt động góc  - Đếm vẹt, đếm đồ chơi, đếm rau, hoa, quả, đếm bạn…Cho trẻ chơi nghép số lượng ở góc học tập, tô vẽ các hình theo số lượng yêu cầu trong góc nghệ thuật.  **Tháng 03**  ***a) Hoạt động học:***  - Ôn các hình : Chắp ghép các hình tạo thành đồ vật xung quanh bé  - Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.  - So sánh số lượng 2 nhóm trong phạm vi 4  - Dạy trẻ tách gộp trong phạm vi 4  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T 6), (T 13)  - Đếm trên ngón tay, bài tập giấy nhận biết đếm từ 1- 4, đếm các đối tượng có số lượng từ 1- 4, hoạt động giao lưu.  - Đếm vẹt, đếm đồ chơi, đếm các PTGT, đếm bạn…Cho trẻ chơi nghép số lượng ở góc học tập, tô vẽ các hình theo số lượng yêu cầu trong góc nghệ thuật.  **Tháng 04**  ***a) Hoạt động học:***  - Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 5  - So sánh nhóm số lượng 2 nhóm trong phạm vi 5  - Tách gộp trong phạm vi 5  - Ôn luyện nhận biết đếm đến 5  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm bài trong vở TCHT: (T 14) (T 4) (T 7)  - Trẻ chơi các nhóm đồ dùng tách gộp 2 đối tượng trọng phạm vi 5, xếp xen kẽ 2 , 3 đối tượng ...trong góc học tập và góc nghệ thuật.  - So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn  **Tháng 05**  ***a) Hoạt động học:***  - Dạy trẻ phân biệt sáng - chiều.  - Ôn tách gộp trong phạm vi 4  - Ôn tách gộp trong phạm vi 5  - Ôn kiến thức đã học dưới hình thức trò chơi, giao lưu.  ***b) Hoạt động khác:***  - Cho trẻ quan sát bầu trời ở hoạt động ngoài trời, trò chuyện với trẻ đi học vào buổi nào trong ngày, lúc nào con đi ngủ, khi nào con được đón về … vào giờ hoạt động đón trả trẻ. Cho trẻ nhận biết thời gian ở góc học tập, tô vẽ các hoạt động trong góc nghệ thuật. |
| **1. Nhận biết số đếm, số lượng.** | |
| *MT 28*  Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng. | **Tháng**  **2** |
| *MT 29*  Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5. | **Tháng**  **3** |
| *MT 30*  So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. | **Tháng**  **4** |
| *MT 31*  Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5. | **Tháng**  **4** |
| *MT 32*  Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm. | **Tháng 4** |
| *MT 33*  Nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.  Biết xếp tương ứng 1-1, ghép đôi | **Tháng**  **12** |
| **3. So sánh hai đối tượng** | |
| *MT 34*  So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau | **Tháng**  **1** |
| **4. Nhận biết hình dạng** | |
| *MT 35*  Nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. | **Tháng**  **9** |
| **5. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian** | |
| *MT 36*  Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân. | **Tháng**  **10** |
| **GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |
| **1.Nghe hiểu lời nói** | | **Tháng 9**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Vịt con đi học  - Thơ: Bé tới lớp, bạn mới, bập bênh  ***b) Hoạt động khác:***  - Tổ chức cho trẻ xem sách truyện về các đồ chơi trong lớp...trong góc văn học  - Trò chuyện lắng nghe trẻ đầu giờ, hoạt động chiều, hoạt động chuyển tiếp, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc để rèn trẻ nói có chủ ngữ, nói đủ câu...  **Tháng 10**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện : Gấu con bị sâu răng, Anh em nhà thỏ  - Thơ: Đôi mắt của em, Bé ơi  ***b) Hoạt động khác:***  - Đọc các bài thơ diễn cảm, thuộc đồng dao:  - Tập kể lại chuyện theo tranh. Kể chuyện sáng tạo làm quen diễn rối trong góc sách chuyện về gia đình của bé.  - Thực hành sử dụng các từ: “Con cảm ơn cô”; “Con xin lỗi cô”, “Con xin phép cô”, “Con dạ cô”, “Con thưa cô ạ ”phù hợp với tình huống. Trong chế độ sinh hoạt.  - Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả…  **Tháng 11**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Chim thợ may  - Thơ: Làm bác sĩ, Cô giáo của con, em yêu chú bộ đội, làm nghề như bố, bé làm bao nhiêu nghề  ***b) Hoạt động khác:***  - Kể lại câu chuyện đơn giản theo cách của trẻ như: bố, mẹ làm những gì ở nhà...nghép vào thành chuyện của trẻ nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi phát triển ngôn ngữ xen kẽ hoạt động trong ngày như: Kéo cưa lừa xẻ; Cửa hàng quần áo; Cửa hàng tạp hóa.  - Cho trẻ xếp tranh theo trình tự truyện. Gắn hình ảnh minh họa: Truyện nào? Ở đâu? ...ở góc sách truyện.  - Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, …trong giao tiếp  **Tháng 12**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Vì sao hươu có sừng; rùa con tìm nhà, dê đen và dê trắng  - Thơ: Mè con đi học, Rong và cá, ong và bướm, gà mẹ đếm con  ***b) Hoạt động khác:***  Cho trẻ nghe truyện online về ông già noel, các hoạt động của con vật sau đó kể lại đoạn truyện và nêu ra nhận xét về tính cách nhân vật qua câu hỏi nguyên nhân, kết quả: Do…nên; vì thế...nên  - Dạy trẻ học các bài đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với lứa tuổi ở hoạt động trong ngày  **Tháng 01**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Trái cây trong vườn; Chú đỗ con, sự tích mùa xuân  - Thơ: Hoa mào gà, Hoa kết trái, mùa xuân trong vườn  ***b) Hoạt động khác:***  - Trò chuyện lắng nghe trẻ đầu giờ, hoạt động chiều, hoạt động chuyển tiếp, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc để rèn trẻ nói có chủ ngữ, nói đủ câu...nhất là những trẻ chậm nói.  - Dạy trẻ học các bài đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với lứa tuổi về ngày tết ở hoạt động trong ngày như: Lúa ngô là cô đậu lành; Trồng đậu trồng cà.  - Cho trẻ nghe và xem các truyện online về các hoạt động trong ngày tết nguyên đán  - Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim  **Tháng 02**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Sự tích hoa mào gà, cây rau của thỏ út  - Thơ: Quả, giàn mướp, hoa kết trái  ***b) Hoạt động khác:***  - Lựa chọn tranh ảnh phù hợp với nội dung truyện như: Sự phát triển của cây, các loại hoa quả rau, cách ăn, cách chế biến...để kể truyện kết hợp rối minh họa truyện trong góc sách chuyện.  - Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi phát triển ngôn ngữ xen kẽ hoạt động trong ngày như: Gieo hạt; Bé thích ăn gì.  **Tháng 03**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Xe lu xe ca, vì sao thỏ cụt đuôi, qua đường, xe đạp con trên đường phố, thỏ con không vâng lời  - Thơ: Dán hoa tặng cô, Xe chữa cháy, đi chơi phố  ***b) Hoạt động khác:***  - Lựa chọn tranh ảnh phù hợp với nội dung hoạt động trong tháng như: Ngày 8/3, các PTGT... Sau đó kể truyện kết hợp rối minh họa truyện trong góc sách chuyện.  - Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm . Sử dụng được câu đơn, câu ghép  **Tháng 4**  ***a) Hoạt động học:***  - Truyện: Đom đóm và giọt sương, đám mây đen xấu xí, hồ nước và mây, Sóc nhí và mùa đông  - Thơ: Đi nắng, Nắng bốn mùa  ***b) Hoạt động khác:***  - Cho trẻ nghe và xem các truyện online về các hiện tượng thiên nhiên sau đó kể lại đoạn truyện và nêu ra nhận xét về các hiện tượng đó qua câu hỏi nguyên nhân, kết quả: Đó là hiện tượng…nên; vì sao…cho nên.  - Dạy trẻ học các bài đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với lứa tuổi ở hoạt động trong ngày như: Đồng dao về trăng; Đồng dao về đồng hồ; Ca dao nắng.  - Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện  **Tháng 5**  ***a) Hoạt động học***  - Thơ: Về quê, Hồ sen, Bác Hồ của em, Em yêu thủ đôi, Bác Hồ của em  - Truyện: Thế là ngoan  ***b) Hoạt động khác:***  - Kể lại câu chuyện theo trí tưởng tượng của trẻ, theo cách của trẻ về làng xóm, Bác Hồ.  - Tổ chức cho trẻ hoạt động đọc sách ở góc sách truyện và tham gia “Ngày hội sách” của nhà trường tổ chức. Cho trẻ tập làm sách tạo thành bộ sưu tập của bé, trẻ kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo.  - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. |
| *MT 44*  Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”. | **Tháng**  **9, 10, 11** |
| *MT45*  Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả… | **Tháng**  **9, 10** |
| *MT 46*  Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại. | **Tháng**  **9,10,11** |
| **2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày** |  |
| *MT 47*  Nói rõ các tiếng. | **Tháng**  **11, 12** |
| *MT 48*  Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm . | **Tháng**  **2, 3** |
| *MT 49*  Sử dụng được câu đơn, câu ghép. | **Tháng**  **9, 10, 11, 1,3** |
| *MT 50*  Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,.. | **Tháng**  **11, 12, 1** |
| *MT 51*  Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... | **Tháng**  **12** |
| *MT 52*  Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. | **Tháng**  **2** |
| *MT 53*  Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện | **Tháng**  **3, 4** |
| *MT 54*  Sử dụng các từ vâng ạ, dạ, thưa, …trong giao tiếp. | **Tháng**  **9, 10, 11** |
| *MT 55*  Nói đủ nghe, không nói lí nhí. | **Tháng**  **10** |
| **3. Làm quen với việc đọc - viết** | |
| *MT 56*  Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh. | **Tháng 1** |
| *MT 57*  Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh. | **Tháng 02** |
| *MT 58*  Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoặc | **Tháng 09** |
| **GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KĨ NĂNG XÃ HỘI** | | |
| **1. Thể hiện ý thức về bản thân** | |  |
| *MT 59*  Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. | **Tháng**  **10** | **Tháng 9**  **-** Dạy trẻ nói được tên, tuổi của mình khi trò chuyện với cô và bạn qua hoạt động đón trả trẻ.  - Dạy trẻ nhớ và cất được ba lô vào ngăn tủ của mình, biết lấy cất dép ở giá.  - Tổ chức các hoạt động để trẻ vui vẻ đén lớp và chơi cùng các bạn.  - Dạy trẻ biết nhường nhịn đồ chơi trong khi chơi.  - Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận  **Tháng 10**  - Tạo môi trường cho trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động trong ngày.  - Nhận biết được cảm xúc vui buồn của bạn trong khi chơi.  - Dạy trẻ biết chào hỏi bố mẹ, cô giáo khi đến lớp.  - Hướng dẫn trẻ biết vứt rác đúng nơi qui định.  - Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân  **Tháng 11**  **-** Tổ chức các hoạt động để trẻ thể hiện được ước mơ của mình: Thích làm việc giống ai, thích làm nghề gì…  - Hướng dẫn trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn ở mọi hoạt động trong ngày.  - Nói được điều bé thích, không thích.  - Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.  **Tháng 12**  **-** Cô tổ chức các hoạt động để trẻ chủ động tham gia vào các hoạt động và và trả lời các câu hỏi của cô.  - Dạy trẻ biết nói cảm ơn khi được giúp đỡ và nói xin lỗi khi bị nhắc nhở.  - Tổ chức các hoạt động cho trẻ thích quan sát các con vật trong vườn cổ tích Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao  - Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh  **Tháng 01**  - Hướng dẫn trẻ lấy và cất được đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định ở mọi hoạt động trong ngày.  - Dạy trẻ nhận biết được thái độ của bố mẹ, cô giáo, các bạn qua giọng nói.  - Dạy trẻ tập trung, chú ý khi nghe người lớn và bạn nói.  - Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, vâng lời bố mẹ  - Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở  **Tháng 02**  **-** Tổ chức các hoạt động để trẻ thể hiện được cảm xúc của bản thân khi được tặng quà.  - Dạy trẻ thực hiện được một số công việc đơn giản khi người lớn giao cho.  - Hướng dẫn trẻ khi xem tranh ảnh trẻ nhận biết được cảm xúc của các nhân vật đó.  - Tổ chức trẻ chơi các trò chơi với bạn theo nhóm nhỏ.  - Tổ chức các chương trình để trẻ thích tham gia các hoạt động của ngày tết: Hội chợ xuân, các lễ hội…  -Nhận ra hình ảnh Bác Hồ  -Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ  **Tháng 03**  **-** Hướng dẫn trẻ thể hiện được tình cảm của mình với bà và mẹ.  - Dạy trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động văn nghệ.  - Dạy trẻ thích nghe hát, kể chuyện, đọc thơ.  - Bước đầu làm quen với sự hợp tác trong nhóm nhỏ.  **Tháng 4**  **-** Hướng dẫn trẻ hoàn Thành được các công việc người lớn giao.  - Dạy trẻ cảm nhận và phân biệt được các hiện tượng thời tiết: Nóng, lạnh, mát…  - Dạy trẻ biết quan sát các hiện tượng thiên nhiên.  - Dạy trẻ biết giúp đỡ bạn khi gặp nạn.  **Tháng 5**  - Hướng dẫn trẻ thể hiện được tình cảm của bản thân đối với Bác Hồ.  - Trẻ biết làng xóm của trẻ |
| *MT 60*  Nói được điều bé thích, không thích. | **Tháng**  **10, 11** |
| **2. Thể hiện sự tự tin, tự lực** | |
| *MT 61*    Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi. | **Tháng**  **10, 11** |
| *MT 62*  Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao  (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...). | **Tháng**  **12** |
| **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** | |
| *MT 63*  Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. | **Tháng**  **12** |
| *MT 64*  Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận. | **Tháng**  **9** |
|  |  |
| *MT 65*  Nhận ra hình ảnh Bác Hồ. | **Tháng 2** |
| *MT 66*  Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ. | **Tháng 2** |
| **4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | |
| *MT 67*  Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. | **Tháng**  **12, 1** |
| *MT 68*  Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... | **Tháng**  **11, 12, 1** |
| *MT 69*  Chú ý nghe khi cô, bạn nói. | **Tháng 3, 4** |
| *MT 70*  Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.  - Bước đầu làm quen với sự hợp tác trong nhóm nhỏ. | **Tháng**  **12, 2, 3** |
| **5. Quan tâm đến môi trường** | |
| *MT 71*  Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây. | **Tháng**  **12, 1** |
| *MT 72*  Bỏ rác đúng nơi quy định | **Tháng**  **9, 10** |
| **GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ** | | |
| **1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.** | | **ÂM NHẠC**  **Tháng 9**  ***a) Hoạt động học:***  - DH: Cháu đi mẫu giáo, trường chúng cháu đây là trường mầm non  - Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học, Cô và mẹ  - TCÂN: Ai đoán giỏi, Tai ai tinh  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng và tham gia vào trương trình văn nghệ “Mừng ngày hội của bé đến trường”.  - Biểu diễn các bài hát về trường mầm non với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  **Tháng 10**  ***a) Hoạt động học:***  - DH: Cả nhà thương nhau; Hoa bé ngoan, nhà của tôi  - Nghe hát: Múa cho mẹ xem; Ba ngọn nến lung linh  - TCÂN: Tai ai tinh, thi xem ai nhanh  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng và tham gia vào trương trình văn nghệ “Vui hội trăng rằm”.  - Biểu diễn các bài hát về tết trung thu, bà và mẹ…với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  **Tháng 11**  ***a) Hoạt động học:***  - DH: Đi học vệ  - VĐTN: Làm chú bộ đội  - Nghe hát: Bé quét nhà, Màu áo chú bộ đội, Cháu yêu cô thợ dệt, Cháu yêu cô chú công nhân  - TCÂN: Ai đoán giỏi, Tai ai tinh, Ai nhanh nhất  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng và tham gia vào trương trình văn nghệ chào mừng ngày 20/11.  - Biểu diễn các bài hát về chủ đề nghề nghiệp với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan  **Tháng 12**  ***a) Hoạt động học:***  - VĐ: cá vàng bơi,  - DH: Gà trống, mèo con và cún con, ba em là bộ đội hải quân  - Nghe hát: Đố bạn biết, ba bà đi bán lợn con, Cháu thương chú bộ đội  - TCÂN: Tai ai tinh, tiếng con gì kêu thế, Ai nhanh nhất  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng và tham gia vào trương trình văn nghệ “Bé vui tết Noel”.  - Biểu diễn các bài hát về noel, các con vật với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  **Tháng 01**  ***a) Hoạt động học:***  - DH : Bánh chưng xanh  - VĐ : Sắp đến tết rồi,  - Nghe hát: Lí cây bông; ngày tết quê em, Ra vườn hoa chơi,  - TCÂN: Ai nhanh nhất, Chiếc nghế âm nhạc, ngửi hoa  ***b) Hoạt động khác:***  - Biểu diễn các bài hát về cây xanh, các loài hoa với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  - Nghe giai điệu của các bản nhạc, các âm thanh trong cuộc sống: Tiếng mưa, tiếng nước chảy, tiếng suối chảy, nghe lồng nhạc…để khơi gợi cảm xúc ở mọi hoạt động trong ngày.  **Tháng 02**  ***a) Hoạt động học:***  - DH: Mùa xuân đến rồi, màu hoa, hoa trong vườn  - VĐ: màu hoa, bắp cải xanh  - Nghe hát: Quả, lý cây xanh, lý cây bông  - TCÂN:Ai nhanh nhất, ngửi hoa, chiếc ghế âm nhạc  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng  - Biểu diễn các bài hát với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  **Tháng 03**  ***a) Hoạt động học:***  - DH: Em đi chơi thuyền, đường em đi, em đi qua ngã tư đường phố  -VĐ: Quà 8/3  - Nghe hát: Bông hồng tặng cô, đèn xanh đèn đỏ  - TCÂN: Tai ai tinh, bạn nào hát, ai nhanh nhất  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng và tham gia vào trương trình văn nghệ “Chào mừng ngày 8/3”.  - Biểu diễn các bài hát về ngày 8/3, các PTGT với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  - Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng  **Tháng 4**  ***a) Hoạt động học:***  - DH: Mùa hè đến.  -VĐ: Nắng sớm  - Nghe hát: Mùa hè, mùa hè yêu thương, hè về vui quá  - TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật, bạn nào hát, Nhìn hình ảnh đoán tên bài hát  ***b) Hoạt động khác:***  - Biểu diễn các bài hát về hiên tượng tiên nhiên với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  - Nghe giai điệu của các bản nhạc, các âm thanh trong cuộc sống: Tiếng mưa, tiếng nước chảy, tiếng suối chảy, nghe lồng nhạc…để khơi gợi cảm xúc ở mọi hoạt động trong ngày. \  **Tháng 5**  ***a) Hoạt động học:***  - VĐ: Yêu Hà Nội  - Nghe hát: Gặp nhau dưới trời thu Hà Nội, Hà Nội trong em  - TCÂN: Ai nhanh nhất  ***b) Hoạt động khác:***  - Nghe nhạc theo các sự kiện trong tháng và tham gia vào trương trình văn nghệ “Tổng kết nam học”.  - Biểu diễn các bài hát về Bác Hồ, quê hương với các dụng cụ âm nhạc khác nhau ở góc âm nhạc khi hoạt động góc, và biểu diễn văn nghệ vào chiều thứ sáu hàng tuần khi nêu ngương bé ngoan.  **TẠO HÌNH**  **Tháng 9**  ***a) Hoạt động học:***  - Tô màu trang phụ bạn trai, bạn gái  - Tô màu đèn ông sao  - Tô màu đồ chơi của bé  ***b) Hoạt động khác:***  - Làm quen với bút sáp, giấy màu và đất nặn, làm quen với cách cầm bút, vẽ trên không, vẽ trên cát, vẽ trên sân trường, xem tranh ảnh ở hoạt động ngoài trời và hoạt động góc.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra trường học trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  - Nặn: Nặn đôi đũa.  **Tháng 10**  ***a) Hoạt động học:***  - Tô nét, tô màu bạn gái  - Tô màu gia đình bé  - Trang trí bưu thiếp  - Xé , dán trang phục chú hề  ***b) Hoạt động khác:***  - Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích để làm quà tặng bà, mẹ nhân ngày 20/10 vào hoạt động góc.  - Triển lãm các sản phẩm tạo hình mà trẻ làm được để nêu ra nhận xét về bài của mình của bạn.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra các ngôi nhà khác nhau trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  **Tháng 11**  ***a) Hoạt động học:***  -Vẽ mũ bác sĩ  -Tô màu tranh gia đình  - Dán hoa tặng cô nhân ngày 20/11  - Tô màu con đường  ***b) Hoạt động khác:***  - Biết tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích để làm quà tặng các cô nhân ngày 20/11 vào hoạt động học và hoạt động góc.  - Gợi ý cho trẻ tự đặt tên cho sản phẩm của mình.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra nhà xưởng, các, nơi làm việc khác nhau trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  **Tháng 12**  ***a) Hoạt động học:***  - Vẽ con gà  - Vẽ lá sen  - Vẽ bộ lông cừu  - Tô màu trang phục chú bộ đội  - In ngón tay tạo hình con chim  ***b) Hoạt động khác:***  - Hoạt động trong góc tạo hình với các nguyên vật liệu đã được chuẩn bị để làm đồ trang trí ngày tết noel và làm con vật từ các nguyên vật liệu khác nhau.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra nhiều chuồng cho các con vật trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  **Tháng 01**  ***a) Hoạt động học:***  - Vẽ hoa mùa xuân  - Xé dán hoa  -In ngón tay tạo hình pháo hoa  ***b) Hoạt động khác:***  - Bước đầu tự làm và hoàn thiện bông hoa đào, hoa mai đơn giản từ cách gấp giấy.  - Triển lãm các sản phẩm tạo hình mà trẻ làm được để nêu ra nhận xét về bài của mình của bạn.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra các đồ dùng khác nhau trong ngày tết ở hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  **Tháng 02**  ***a) Hoạt động học:***  - Xé dán mắt quả dứa  - Tô màu nải chuối  - Tô nét, tô màu chùm nho  - Tô nét, tô màu quả táo  ***b) Hoạt động khác:***  - Biết tạo ra các sản phẩm đơn giản từ cách gấp giấy.  - Gợi ý cho trẻ tự đặt tên cho sản phẩm của mình.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra các bông hoa, loại quả khác nhau trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  **Tháng 03**  ***a) Hoạt động học:***  - Nặn bông hoa  - Dán hoa tặng cô  - Tô màu xe đạp  -Tô màu máy bay  - Xé và dán con thuyền  - Dán đèn giao thông  ***b) Hoạt động khác:***  - Trẻ tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích để làm quà tặng cho bà, mẹ nhân ngày 8/3 vào hoạt động học và hoạt động góc. Làm quen với cách gấp các PTGT đơn giản từ cách gấp giấy.  - Triển lãm các sản phẩm tạo hình mà trẻ làm được để nêu ra nhận xét về bài của mình của bạn.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra các PTGT khác nhau trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  **Tháng 4**  ***a) Hoạt động học:***  - Nặn bánh tròn  - Vẽ mưa  - Tô màu cầu vồng  - Vẽ ông mặt trời  ***b) Hoạt động khác:***  - Hoạt động trong góc tạo hình với các nguyên vật liệu đã được chuẩn bị:  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra cối say gió trong hoạt động góc và giờ đón trả trẻ.  - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình  **Tháng 5**  ***a) Hoạt động học:***  - Tô màu quê hương bé  - Tô màu lá cờ Việt Nam  - Tô màu bông hoa sen  ***b) Hoạt động khác:***  - Bước đầu tự làm lá cờ đỏ sao vàng đơn giản từ cách gấp giấy.  - Triển lãm các sản phẩm tạo hình mà trẻ làm được để nêu ra nhận xét về bài của mình của bạn.  **-** Xếp trồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo ra lăng Bác, tháp rùa… ở hoạt động góc và giờ đón trả trẻ. |
| *MT 73*  Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng. | **Tháng**  **12, 2,4** |
| *MT 74*  Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. | **Tháng**  **12** |
| *MT 75*  Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn  và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình. | **Tháng**  **11** |
| **2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình.** | |
| *MT 76*  Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | **Tháng**  **2** |
| *MT 77*  Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ). | **Tháng**  **10, 1** |
| *MT 78*  Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. | **Tháng**  **2** |
| *MT 79*  Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. | **Tháng**  **10,11, 12** |
| *MT 80*  Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. | **Tháng**  **3** |
| *MT81*  Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. | **Tháng**  **3** |
| *MT82*  Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản. | **Tháng**  **9** |
| *MT83*  Nhận xét các sản phẩm tạo hình. | **Tháng**  **10** |
| **3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | |
| *MT 84*  Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc. | **Tháng**  **11** |
| *MT 85*  Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | **Tháng**  **3** |
| *MT 86*  Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | **Tháng**  **12,1,3,4** |